UBND HUYỆN ĐAK ĐOA TỔ GIÚP VIỆC THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 940/QĐ-UBND	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06 /TB-TGV	*Đak Đoa, ngày 21 tháng 4 năm 2022*

THÔNG BÁO

Triệu tập thí sinh có điểm cạnh tranh bằng điểm nhau dự tuyển tại các chỉ tiêu cuối của vị trí giáo viên Mầm non hạng III và giáo viên Tiểu học hạng III dự kiểm tra nhanh kiến thức để Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển kỳ thi tuyển viên chức giáo viên năm 2020 của huyện

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Thực hiện Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên của huyện Đak Đoa năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc công nhận kết quả trúng tuyển, kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên năm 2020 của huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tại Công văn số 110/UBND-NC ngày 18/01/2022 về việc xác định người trúng tuyển đối với các thí sinh bằng điểm nhau; Quyết định số 940/QĐ/UBND ngày 12/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện, về việc thành lập Tổ giúp việc để kiểm tra nhanh kiến thức đối với các thí sinh có điểm cạnh tranh bằng nhau tại các chỉ tiêu cuối cùng, kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên năm 2020 của huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Hội đồng tuyển dụng thông báo đến 09 thí sinh có điểm thi bằng nhau tại 07 chỉ tiêu cuối của vị trí việc làm Giáo viên Mầm non hạng III và 02 thí sinh có điểm thi bằng nhau tại chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm Giáo viên Tiểu học hạng III *(có danh sách gửi kèm)* danh mục tài liệu ôn tập, thời gian và địa điểm như sau:

1. Về danh mục tài liệu ôn tập: Thí sinh tự ôn tập phần kiến thức về tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc vị trí dự tuyển theo Danh mục tài liệu gửi kèm.

2. Thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức kiểm tra nhanh kiến thức:

Scanned with CamScanner

- Thời gian thi: 01 buổi, vào lúc **14 giờ 30 phút, ngày 07/5/2022**, tại Hội trường Ủy ban nhân dân huyện, số 68 Trần Hưng Đạo, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- Kiểm tra kiến thức nhanh bằng hình thức trắc nghiệm trên giấy, thời gian 45 phút.

- Quy chế kiểm tra nhanh kiến thức sẽ được thông báo tại trang thông tin điện tử huyện Đak Đoa (http://dakdoa.gialai.gov.vn) và cổng thông tin điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Đak Đoa (http://dakdoa.edu.vn), niêm yết công khai tại địa điểm phòng kiểm tra và đồng thời sẽ phổ biến, hướng dẫn cho thí sinh tại phòng kiểm tra trước khi làm bài.

3. Triệu tập thí sinh để kiểm tra kiểm tra nhanh kiến thức: Thí sinh có tên theo danh sách gửi kèm.

Hội đồng tuyển dụng đề nghị các thí sinh nói trên có mặt tại địa điểm tổ chức kiểm tra đúng thời gian quy định. Mọi thông tin có liên quan đến kỳ thi tuyển đề nghị thí sinh thường xuyên theo dõi trên trang thông tin điện tử huyện Đak Đoa (http://dakdoa.gialai.gov.vn).

Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên năm 2020 của huyện Đak Đoa thông báo để thí sinh biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Công an huyện;
- Ban Giám sát kỳ tuyển dụng;
- Thành viên Tổ giúp việc;
- Phòng Văn hóa và Thông tin (đăng tải trên Trang thông tin điện tử huyện);
- Lưu: VT, TGV.

TM. TỔ GIÚP VIỆC
TỔ TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG NỘI VỤ
H. ĐAK ĐOA - T. GIA LAI

Lương Nam Xuất Thế

Scanned with CamScanner

UBND HUYỆN ĐAK ĐOA
TỔ GIÚP VIỆC THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 940/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP

(Kèm theo Thông báo số 06 /TB-TGV ngày 28 /4/2022 của Tổ giúp việc)

Nội dung kiểm tra: Kiến thức về tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc vị trí dự tuyển.

A. MẦM NON

1. Luật viên chức: Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

2. Luật Giáo dục năm 2019.

3. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

4. Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 01/4/2019 về Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

5. Thông tư số 52/2020/TT- BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non.

6. Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non.

7. Bộ Tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (Kèm theo Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

8. Bộ tiêu chí xây dựng môi trường tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số (Ban hành kèm theo Công văn số 1099/BGDĐT-GDMN ngày 21/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

9. Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lươngviên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

10. Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non.

11. Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục mầm non.

12. Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

13. Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009

Scanned with CamScanner

của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

14. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

15. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

B. TIỂU HỌC

1. Luật viên chức: Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

2. Luật Giáo dục năm 2019.

3. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

4. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 01/4/2019 về Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

5. Thông tư số 28/2020/TT- BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Thông tư số 20/2018/TT-BGDDT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phả thông.

7. Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 12 năm 2009.

8. Thông tư số 15/2017/TT-BGDDT ngày 09/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT- BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Thông tư số 02/2021/TT-BGDDT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập.

10. Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

11. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

12. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

Scanned with CamScanner

UBND HUYỆN ĐAK ĐOA
TỔ GIÚP VIỆC THEO
QUYẾT ĐỊNH 940/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ HỌP TRAO ĐỔI MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC LỰA CHỌN NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

(Kèm theo Thông báo số 06/BB-TGVngày 28/4/2022 của Tổ giúp việc)

STT	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)		Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Hộ khẩu thường trú		Trình độ văn hóa	Trình độ đào tạo các mặt		Xếp hạng tốt nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm trúng tuyển	Ghi chú
					Tỉnh Gia Lai	Tỉnh khác		Chuyên môn	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (nếu có)								
1	2		3	5	7	8	9	10	13	14	15	16	17	18	19	20	21
A	**Giáo viên Mầm non (07 chỉ tiêu)**																
1	Ngô Thị	Bích	14/10/1996	Kinh	x		12/12	Đại học GDMN		K		Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	50		50	
2	Đặng Thị Mỹ	Hoa	09/12/1995	Kinh	x		12/12	Cao đẳng GDMN		K		Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	50		50	
3	Đặng Thị Kiều	Mi	03/12/1993	Kinh	x		12/12	Đại học GDMN		K		Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	50		50	
4	Nguyễn Thị Bích	Nguyệt	04/06/1994	Kinh	x		12/12	Cao đẳng GDMN		K		Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	50		50	
5	Nguyễn Thị Bích	Thảo	07/9/1997	Kinh	x		12/12	Cao đẳng GDMN		K		Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	50		50	
6	Nguyễn Thị	Thu	11/7/1993	Kinh	x		12/12	Cao đẳng GDMN		K		Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	50		50	
7	Nguyễn Thị Hồng	Trang	01/4/1997	Kinh	x		12/12	Cao đẳng GDMN		K		Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	50		50	
8	Trần Thị Hồng	Trinh	02/02/1998	Kinh	x		12/12	Cao đẳng GDMN		K		Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	50		50	
9	Lê Thị	Vân	02/12/1995	Kinh	x		12/12	Cao đẳng SPGDMN		G		Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	50		50	
B	**Giáo viên văn hóa tiểu học (01 chỉ tiêu)**																
1		Hrach	04/8/1997	Bahnar	x		12/12	Đại học GDTH		K	Bahnar	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	62,5	5	67,5	
2		Soãnh	15/03/1993	Bahnar	x		12/12	Đại học GDTH		TBK	Bahnar	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	62,5	5	67,5	

Scanned with CamScanner